

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **94** /2022/HS-ST
Ngày: 22- 07-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Phương.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Xuân Đào;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Thu Vân;

Bà Lê Ngọc Sương;

Bà Phan Thị Kim Tước.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Minh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:
Ông Lê Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 83/2022/TLST-HS ngày 29/06/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2022/QĐXXST-HS ngày 07/07/2022 đối với:

1. **Bị cáo: Lê Văn T**, sinh năm: 1973 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú: Phường B1, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Chỗ ở hiện nay: ấp V, xã X, huyện Y, tỉnh Long An. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật. Trình độ học vấn: lớp 5/12 - Nghề nghiệp: Làm thuê. Họ tên cha: Lê Văn Th1- sinh năm 1930. Họ tên mẹ: Bùi Thị Ch- sinh năm 1937. Gia đình có 06 anh chị em, bị can là con thứ năm. Vợ: Nguyễn Thị Kim Ng, sinh năm 1982 và có 02 con (lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008). Tiền án, tiền sự sự: không. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/12/2021.

2. **Người bị hại:** Anh **Nguyễn Thái H**, sinh năm 1982, cư trú tại phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

3. Người làm chứng:

- Anh **Nguyễn Văn M**, sinh năm 1971, địa chỉ: khu phố 3, phường B2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Anh **Lê Hùng M2**, sinh năm 1971, địa chỉ: khu phố 3, phường B2, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

- Chị **Phan Thị Kim Th**, sinh năm 1982, địa chỉ: Xã A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

4. Người bào chữa cho bị cáo:

- Luật sư **Nguyễn Khoa Quyền**, sinh ngày 07/05/1960, địa chỉ: K5/30, khu phố 3, phường Bửu Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

- Luật sư **Phạm Thị Mỹ Linh**, sinh ngày 19/01/1981, địa chỉ: Văn phòng Luật sư Minh Chính, số 55B, Nguyễn Văn Đậu, phường 6, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh, Luật sư thuộc Đoàn Luật sư thành phố Hồ Chí Minh.

(Tại phiên tòa có mặt bị cáo, anh H, chị Th, ông Quyền, chị Linh, vắng mặt anh M, anh M2).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 26/02/2016, Lê Văn T cùng anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1971, cư trú tại phường B2, thành phố B và anh Lê Hùng M2, sinh năm 1971, cư trú tại phường B2, thành phố B đến quán cháo lòng thuộc phường L, thành phố B để ăn cháo và uống rượu. Khoảng 15 phút sau, anh M gọi điện thoại cho anh Nguyễn Thái H, sinh năm 1982, cư trú tại khu phố 1, phường A, thành phố B đến ngồi ăn uống chung. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày thì ngưng và tính T đi về, anh H đưa cho anh M2 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) để phụ tính tiền. Sau đó, anh H rủ anh M, anh M2 và T đi đến quán Karaoke “AT” thuộc khu phố Th3, phường L, thành phố B cách quán cháo lòng khoảng 500m để hát Karaoke. Tại đây, anh H, anh M, anh M2 và T cùng vào phòng hát Karaoke và kêu bia uống tiếp. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày thì giữa anh H và anh M2 xảy ra mâu thuẫn cãi nhau nhưng được anh M can ngăn. Anh H và anh M2 đi ra ngoài. Thấy vậy, anh M và T cũng đi ra ngoài phía trước quán Karaoke. Anh H gọi điện thoại kêu vợ là chị Phan Thị Kim Th, sinh năm 1982 đến chờ về. Lúc này, anh M2 lấy xe mô tô bỏ đi ra ngoài mua thuốc hút còn anh M, anh H và T đứng chờ trước quán Karaoke. Khoảng 15 phút sau, chị Th đi cùng em trai của anh H là Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1985, cư trú tại phường A, thành phố B đến. Khi nhìn thấy anh M2 điều khiển xe quay lại thì anh H nói với Đ là “Nó đó”. Nghe vậy, Đ cầm lấy cái xẻng dài khoảng 1,2m ở gần đó chạy lại đánh về phía anh M2 nhưng không trúng, anh M2 xuống xe và chụp lấy cái xẻng của Đ đang cầm, hai người bắt đầu giằng co với nhau. Lúc này, anh H cũng xông vào cùng với Đ đánh anh M2. Thấy vậy, T cầm lấy một cây gỗ tròn dài khoảng 80cm, đường kính khoảng 3cm đến 4cm ở gần đó đi từ phía sau đến chỗ anh H đang cùng Đ giằng co với anh M2 rồi đánh liên tiếp hai cái trúng vào phía bên trái sau đầu của anh H gây thương tích. Anh H được gia đình đưa đến Bệnh viện đa khoa Đồng Nai cấp cứu và điều trị thương tích. Đến ngày 05/04/2016, thì anh H làm đơn tố cáo Lê Văn T đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa để điều tra, xử lý. Qua điều tra ngày 14/7/2016, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Biên Hòa ra quyết định khởi tố vụ án và ngày 18/10/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã khởi tố bị can đối với Lê Văn T về tội Cố ý gây thương tích đồng thời ra quyết định truy nã đối với T, đến ngày 23/12/2021, thì bắt được T và ra quyết định thay đổi quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lê Văn T từ tội cố ý gây thương

tích sang tội giết người, rồi chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai để điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng của vụ án: 01 khúc gỗ mà bị can Lê Văn T dùng đánh vào đầu anh Hào, sau khi gây án xong thì T đã vứt trên đường, Cơ quan Công an đã dẫn T đi tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0246/GDPY/2016 ngày 21/03/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận thương tích của anh Nguyễn Thái H như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

+ Tồn thương tụ máu ngoài màng cứng trán đỉnh trái, phẫu thuật để lại khuyết sọ đáy cứng kích thước 8,5x07 cm, điện não đồ có hội chứng suy nhược. Tỷ lệ 30%.

+ Chấn thương đầu gây máu tụ ngoài màng cứng trán đỉnh trái đã phẫu thuật lấy máu tụ kết quả tốt. Tỷ lệ 25%.

+ 02 vết thương vùng đỉnh trái để lại sẹo kích thước 04x0,3 và 02x0,3 cm. Tỷ lệ 02%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể (áp dụng theo phương pháp cộng lùi) do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 49%.

- Vật gây thương tích là vật tày.

Về trách nhiệm dân sự: anh Nguyễn Thái H yêu cầu bị can Lê Văn T bồi thường số tiền 114.033.398 đồng (Một trăm mười bốn triệu không trăm ba mươi ba nghìn ba trăm chín mươi tám đồng), là tiền chi phí điều trị thương tích, thu nhập bị mất và tổn thất tinh thần. Gia đình bị cáo T đã bồi thường số tiền 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), còn lại 54.033.398 đồng thì chưa bồi thường nên căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, Điều 590 Bộ luật Dân sự. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tuyên: Buộc bị can Lê Văn T phải bồi thường thiệt hại cho anh Nguyễn Thái H theo quy định của pháp luật.

Cáo trạng số 2559/CT-VKS-P2 ngày 27/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Lê Văn T, về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn T đã khai nhận tội và khẳng định cáo trạng viện kiểm sát nhân dân tỉnh truy tố bị cáo về tội giết người là đúng không oan sai, bị cáo đề nghị HĐXX giảm án cho bị cáo.

Ý kiến đại diện Viện kiểm sát khẳng định cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo đã nhận tội. Tình tiết giảm nhẹ bị cáo thành khẩn khai báo, nhân thân tốt đã bồi thường cho bị hại được 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng). Đề nghị xử bị cáo mức án 12 -14 năm tù và buộc bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Nguyễn Khoa Quyền trình bày quan điểm bào chữa: Bị cáo không có động cơ giết người, việc dùng cây đánh bị hại là bộc phát, do bệnh vực anh M2 và bị cáo có uống rượu bia, không may đánh vào đầu có phần lỗi của bị hại. Bị cáo chưa tiền án, tiền sự. Thành khẩn khai báo, đã bồi thường được 60 triệu hoàn cảnh gia đình khó khăn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Luật sư Phạm Thị Mỹ Linh trình bày quan điểm bào chữa: Thống nhất tội danh viện kiểm sát truy tố. Đề nghị HĐXX xem

lại bị cáo phạm tội không mang tính côn đồ, do tính mạng ông M2 bị xâm phạm nên bị cáo can ngăn và bị đánh nên cầm cây đánh. Hành vi của bị cáo là hành vi vượt qua giới hạn phòng vệ chính đáng, bị cáo bị kích động do bị đánh. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ nhưng lỗi bị hại, thành khẩn đã bồi thường một phần. Đề nghị áp dụng điểm b,c,e,s khoản 1, khoản 2, Điều 51, Điều 54, Điều 15 Bộ luật hình sự .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng sơ thẩm đều thực hiện đầy đủ, trình tự, thủ tục theo quy định pháp luật. Tại Tòa bị cáo, người bị hại không khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Vào khoảng 08 giờ ngày 26/02/2016, tại trước quán Karaoke AT, thuộc khu phố Th3, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, Lê Văn T đã có hành vi dùng 01 cây gậy gỗ tròn dài khoảng 80 cm, đường kính khoảng 03 đến 04 cm đập 02 cái vào vùng đỉnh trái đầu của anh Nguyễn Thái H là vùng trọng yếu trên cơ thể gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 49%, anh H không chết là do được cứu chữa kịp thời.

Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có cơ sở đúng pháp luật. Hành vi của Lê Văn T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác trái pháp luật. Do đó cần xử mức án nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình phạt cũng xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như thành khẩn khai báo, đã bồi thường cho bị hại được 60.000.000đ, nhân thân tốt chưa T án, T sự, phạm tội chưa đạt. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo không tự nguyện ra đầu thú mà bỏ trốn và bị bắt theo lệnh truy nã nên cần có mức án tương xứng.

[3] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng 114.033.398đ (*một trăm mười bốn triệu, không trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm chín tám đồng*) tại phiên tòa bị hại vẫn giữ nguyên đề nghị trên và bị cáo T đã đồng ý bồi thường số tiền trên đây là sự tự nguyện của bị cáo nên được ghi nhận. Bị cáo đã bồi thường 60.000.000đ như vậy số tiền còn lại 54.033.398đ (*năm mươi tư triệu, không trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm chín tám đồng*) bị cáo tiếp tục bồi thường.

[4] Ý kiến đại diện viện kiểm sát đề nghị tại tòa phù hợp nhận định HĐXX nên được chấp nhận.

[5] Ý kiến Luật sư Nguyễn Khoa Quyền phù hợp nhận định của HĐXX. Riêng Luật sư Phạm Thị Mỹ Linh cho rằng bị cáo phạm tội không mang tính côn đồ là không có cơ sở và đề nghị áp dụng điểm c, e khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không có cơ sở, bởi lẽ bị cáo hoàn toàn không bị ai đánh, bị cáo bị hại hoàn toàn không mâu thuẫn nhau, nhưng chỉ vì bệnh vực anh M2 mà bị cáo vô cớ dùng cây đánh vào đầu bị hại.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Giết người”;

1. Áp dụng điểm n, khoản 1, Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15 của Bộ luật hình sự .

Xử phạt bị cáo Lê Văn T 12 (*mười hai*) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 590 Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Lê Văn T phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Thái H 54.033.398đ (*năm mươi tư triệu, không trăm ba mươi ba ngàn, ba trăm chín tám đồng*).

Kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

- *Án phí hình sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- *Án phí dân sự sơ thẩm:* Bị cáo phải chịu 2.701.669đ (*hai triệu bảy trăm lẻ một ngàn sáu trăm sáu mươi chín đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Công an tỉnh Đồng Nai – Bị cáo;
- Các đương sự - Luật sư;
- PV06 – Công an tỉnh Đồng Nai;
- Cục THADS tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu hồ sơ;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký tên và đóng dấu

Trần Nam Phương